**Môn: Toán**

CĐ 5 - BÀI: XĂNG-TI-MÉT. ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI

(2 tiết – SGK trang 140)

I/ Mục tiêu :

*1. Kiến thức, kĩ năng:*

- Làm quen với việc nhận biết thuộc tính ‘dài’, ‘ngắn’ của một vật.

- Nhận biết được đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét: tên gọi, kí hiệu; cách đọc, cách viết; độ lớn.

- Thực hiện được việc ước lượng (phạm vi 20 cm) và đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là xăng-ti-mét(đo 1 lần, đo liên tiếp, phạm vi 100 cm).

- So sánh các độ dài theo đơn vị đo xăng-ti-mét.

- Làm quen với việc giải quyết vấn đề với các số đo theo đơn vị đo xăng-ti-mét ( trong phạm vi 100 cm).

- Đo và ghi nhớ số đo theo xăng-ti-mét một số bộ phận cơ thể: chiều ngang móng ta, chiều dài ngón trỏ, chiều dài bàn tay, chiều dài gang tay.

*2. Năng lực chú trọng:* Tư duy và lập luận toán học, sử dụng công cụ và phương tiện toán học.

*3. Tích hợp:* Toán học và cuộc sống. Tự nhiên và xã hội.

*Phẩm chất:* Ham học toán, có trách nhiệm ( có ý thức giữ gìn sách, không làm hỏng, làm mất).

II/ Thiết bị dạy học

-GV và HS: Thước thẳng có vạch chia thành từng xăng-ti-mét ( nên sử dụng thước thẳng có vạch chia từ 0 đến 20 cm).

III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Giáo viên | Hoạt động của HS |
| 1.Hoạt động 1*: Khởi động* - HS hát tập thể2. Hoạt động 2*: Bài học và thực hành*2.1. Giới thiệu đơn vị đo độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài (thước thẳng có vạch chia từng xăng-ti-mét)\*Mục tiêu: Làm quen với việc nhận biết thuộc tính ‘dài’, ‘ngắn’ của một vật.Nhận biết được đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét: tên gọi, kí hiệu; cách đọc, cách viết; độ lớn.\*Phương pháp: Thực hành, trực quan\*Cách thực hiện:a. Tạo tình huống: nhu cầu xuất hiện đơn vị đo chuẩn.- Gv nêu yêu cầu: Đo chiều ngang phòng học bằng bước chân.- Mời 2 HS chênh lệch lớn về chiều cao lên bảng và lần lượt đo chiều ngang của phòng học, nêu kết quả đo được. Sau đó GV đo và đọc kết quả đo được.- Mời HS nhận xét các kết quả đo.- Hỏi: Tại sao các số đo lại khác nhau?b. Giới thiệu đơn vị đo.- Tên gọi +Trong cuộc sống, nhiều khi chúng ta cần những đơn vị đo chính xác, ai đo cũng cho kết quả như nhau, do đó cần có các đơn vị đo thống nhất cho mọi người. +Xăng-ti-mét là một đơn vị đo độ dài ( cả thế giới đều dùng). + Yêu cầu HS đọc: Xăng-ti-mét (nhiều lần).- Kí hiệu + GV viết lên bảng và mời HS nhắc lại: Xăng-ti-mét viết tắt là cm, đọc là xăng-ti-mét.+ Yêu cầu HS viết và đọc: 5 cm, 8 cm, 12 cm.- Độ lớn+ GV giới thiệu cây thước thẳng có chia vạch xăng-ti-mét và công dụng ( vẽ,kẻ, đo).+ Yêu cầu HS đặt ngang cây thước ở trên mặt bàn: Các số ở phía trên; Số 0 phía ngoài cùng bên trái.+ GV giới thiệu độ lớn của xăng-ti-mét, HS dùng đầu bút chì kéo từ vạch này tới vạch khác, đọc độ lớn. Chẳng hạn: Từ vạch 0 tới vạch 1: 1 cm Từ vạch 1 tới vạch 2: 1 cm Từ vạch 7 tới vạch 8: 1 cm Từ vạch 0 tới vạch 10: 10 cm+ Đọc số đo băng giấy vàng, băng giấy xanh: Băng giấy vàng:  .Từ vạch nào tới vạch nào? . Băng giấy vàng dài bao nhiêu xăng-ti-mét? Băng giấy vàng:  .Từ vạch nào tới vạch nào? . Băng giấy vàng dài bao nhiêu xăng-ti-mét?2.2. Giới thiệu cách đo độ dài bằng thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét.\* Mục tiêu: Thực hiện được việc ước lượng (phạm vi 20 cm) và đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là xăng-ti-mét(đo 1 lần, đo liên tiếp, phạm vi 100 cm).So sánh các độ dài theo đơn vị đo xăng-ti-mét.\*Phương pháp: Thực hành, trực quan\*Cách thực hiện:a. GV giới thiệu cách đo trên một mặt cụ thể ( băng giấy màu cam).- Hướng dẫn cách cầm thước: Các số ở phía trên. Số 0 phía ngoài cùng, bên trái.- HD cách đặt thước: vạch 0 của thước trùng với một đầu của băng giấy. Mép thước sát mép (cần đo) của băng giấy.- Đọc số đo: Đầu còn lại của băng giấy trùng vạch nào trên thước thì đọc số đo theo vạch đó.- Yêu cầu HS viết số đo vào sách HS.b. Thực hành đo- Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, đo băng giấy màu xanh và đo băng giấy mầu hồng ở trong sách. Sau đó nói cho nhau nghe về kết quả đo.- Mời đại diện 2 nhóm nêu kết quả, các nhóm khác nhận xét.- Vậy ba băng giấy trên, băng giấy nào dài nhất, băng giấy nào ngắn nhất?3. Hoạt động 3: Luyện tập\* Mục tiêu: Làm quen với việc giải quyết vấn đề với các số đo theo đơn vị đo xăng-ti-mét ( trong phạm vi 100 cm). Đo và ghi nhớ số đo theo xăng-ti-mét một số bộ phận cơ thể: chiều ngang móng ta, chiều dài ngón trỏ, chiều dài bàn tay, chiều dài gang tay.\*Phương pháp: Thực hành, trực quan\*Cách thực hiện: Bài 1:- GV lưu ý HS: . Ước lượng và đo theo mũi tên màu đỏ.. Khi ước lượng: quan sát khoảng cách 1 cm trên thước, hình dung xem mũi tên màu đỏ gồm bao nhiêu khoảng cách đó. Kết quả ước lượng thường dùng từ ‘khoảng’ (vì không biết chính xác không).- Yêu cầu HS dùng bút chì ghi số đo ‘ước lượng’ vào sách. - Yêu cầu HS dùng thước đo và ghi số đo vào “đo” ở sách.- Mời 5 HS lần lượt nêu kết quả của 5 đồ vật.- Mời HS nhận xét, Gv nhận xét.Bài 2:- GV hướng dẫn HS đo và cho HS làm việc nhóm 2, rồi nêu kết quả đo cho nhau nghe:+ Chiều dài ngón trỏ: Ngửa bàn tay, đo từ nếp gấp giữa ngón trỏ và bàn tay tới đầu ngón trỏ.+ Chiều dài bàn tay: Ngửa bàn tay, đo từ nếp gấp giữa bàn tay và cổ tay tới đầu ngón giữa.+ Chiều dài gang tay: Căng gang tay, đặt úp lên thước.- Sau khi đo xong, Gv khuyến khích HS ghi nhớ số đo của mình.Bài 3:- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, theo hướng dẫn:+ Kệ sách có 3 ngăn, mỗi ngăn đều biết chiều cao.+ Sách trên kệ được xếp đứng, gáy sách xoay ra ngoài (dễ dàng khi tìm sách).+ Mỗi cuốn sách bên ngoài đều biết chiều cao.+ Yêu cầu của bài: Xếp sách nào vào ngăn nào cho phù hợp, giải thích tại sao xếp như vậy?- Mời đại diện 2 nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét (nêu kết quả của nhóm mình có giống nhóm bạn không)\* Mở rộng: Ích lợi của việc đọc sách là giúp chúng ta hiểu biết về cuộc sống xung quanh. Chúng ta cần phải giữ gìn cẩn thận, xếp sách gọn gàng và đúng cách.Bài 4:-Yêu cầu HS tự làm bài.- Mời HS nêu kết quả.- Mời HS nhận xét.4. Hoạt động 4: Vui học- GV yêu cầu HS đo lần lượt ba băng giấy và nêu kết quả.- Mời HS nhận xét.5. hoạt động 5: Hoạt động ở nhà- GV hướng dẫn HS:. Bước 1: Nhờ người thân dùng thước dây đo vùng đầu của HS -> ghi lại kết quả đo.. Bước 2: Dựa vào kết quả đo, HS cắt một băng giấy: Chú ý kích thước. Chiều cao (chiều rộng) băng giấy: 5 cm. Chiều dài băng giấy phải dài hơn số đo vòng đầu 2 cm để làm mép dán. Trang trí băng giấy: Viết tên lớp, vẽ trang trí ( tự sáng tạo).. Bước 3: Dán 2 đầu băng giấy, mép dán rộng 2 cm ( phần dư ra để làm mép dán). | - Lắng nghe- Quan sát.- Nhận xét.- Vì: Bước chân của mỗi người khác nhau. - Lắng nghe- HS đọc- HS đọc.- Thực hiện- Lắng nghe- Thực hiện- Lắng nghe và thực hiện.. Từ vạch 0 tới vạch 1.. Dài 1 cm.. Từ vạch 0 tới vạch 2.. Dài 2 cm.- Lắng nghe và thực hiện.- Lắng nghe và thực hiện.- HS đọc: 12 xăng-ti-mét.- HS viết: 12 cm.- Thực hiện- Thực hiện.- Băng giấy màu cam dài nhất, băng giấy màu xanh ngắn nhất.- Lắng nghe.- thực hiện.- thực hiện.- 5 HS lần lượt nêu trước lớp.+ 2 HS nêu kết quả.+ 2 HS nêu kết quả.+ 2 HS nêu kết quả.- Lắng nghe và thảo luận.- Thực hiện.- Lắng nghe và thực hiện.- Thực hiện- Thực hiện.- Nhận xét. - Khi chưa cắt, băng giấy dài 15 cm.- Nhận xét.- Lắng nghe và về nhà thực hiện. |

Nhận xét – rút kinh nghiệm: ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..